

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 305: Đoạn Tận Tam Giới Bát Thập Bát Sử

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 024)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Đoạn tận tam giới bát thập bát sử】

“Sử” (使) chính là phiền não, là tên gọi khác của phiền não. Thời xưa nói đến “Sử”, chính là nói đến những người làm việc trong nha môn, giống như đội hình cảnh (cảnh sát hình sự) thời hiện đại vậy. Đội hình cảnh mà đi theo phía sau bạn thì tuyệt đối không phải là chuyện tốt, chắc chắn là bạn đã phạm pháp nên họ mới đến bắt bạn. Tám mươi tám (88) loại phiền não này ngày ngày đi theo bạn, khiến cho bạn chẳng được tự tại, khiến cho bạn không thể không chịu sanh tử luân hồi. Nguyên nhân là ở ngay chỗ này, đây chính là phiền não.

Thông thường, chúng ta chia phiền não làm hai loại: một loại là sai lầm trên phương diện thấy biết (kiến giải), và một loại là sai lầm trên phương diện tư tưởng. Ở đây thuộc về “Kiến hoặc”, tức là sai lầm về kiến giải. “Tam giới” chính là Dục giới, Sắc giới và Vô Sắc giới, tổng cộng có 88 loại, cho nên gọi là “Bát thập bát sử” (88 sử). Bậc Sơ quả [Tu-đà-hoàn] đã đoạn tận được những thứ này.

Tám mươi tám loại này nếu đem quy nạp lại, thì có thể chia thành năm loại lớn (Ngũ Lợi Sử):

Thứ nhất là “Thân kiến” (Kiến chấp về thân): Tất cả chúng sanh đều coi cái thân này là “Ta”, đây là kiến giải sai lầm. Cái thấy sai lầm này gọi là Thân kiến. Từ đây chúng ta hiểu được rằng, người chứng Sơ quả tuyệt đối sẽ không coi cái thân này là “Ta”; nếu bạn vẫn còn coi cái thân này là “Ta”, thì bảo đảm bạn chưa chứng được Sơ quả. Nếu bạn chứng Sơ quả, bạn sẽ không còn chấp cái thân này là “Ta” nữa. Bạn hãy tự mình suy xét xem: “Ta có chứng quả hay chưa?”, thì sẽ biết ngay thôi. Vẫn còn coi thân này là Ta, thì chưa chứng quả.

Thứ hai là “Biên kiến” (Kiến chấp một bên): Cái gọi là Biên kiến chính là điều ngày nay chúng ta gọi là “tương đối”, tương đối chính là hai bên. Ví dụ như kinh văn phía trước đã nói: Không và Có là tương đối; Tà và Chánh là tương đối; Chân và Giả là tương đối. Mà chúng ta quả thực đang sống trong một thế gian tương đối. Ông Einstein nói về “Thuyết Tương Đối”, cái tương đối đó trong Phật pháp chúng ta gọi là Biên kiến. Đây là kiến giải sai lầm.

Thứ ba gọi là “Giới thủ kiến”, Thứ tư gọi là “Kiến thủ kiến”: Hai loại này hợp lại chính là điều chúng ta thường gọi là “thành kiến”. Một người nào đó thành kiến rất sâu, thành kiến chính là vô cùng cố chấp vào cái nhìn của mình, điều này chúng ta gọi là thành kiến rất sâu, đây cũng là một loại phiền não rất nghiêm trọng. Vì sao lại chia thành hai? Một cái là Nhân, một cái là Quả. Thành kiến trên phương diện “Nhân”, chúng ta gọi là **Giới thủ kiến** (hay Giới cầm thủ kiến). Trì giới là cái nhân của tu hành, cho nên nói nó thuộc về Nhân địa.

Đức Phật ở trong kinh có đưa ra ví dụ, vào thời Thế Tôn còn tại thế, Ấn Độ lúc bấy giờ quả thực là một đất nước của tôn giáo. Ngoài Phật giáo ra, trên kinh điển có ghi chép, tôn giáo ở Ấn Độ có thể coi là rất nổi tiếng, tín đồ đều rất đông đảo, có đến 96 loại, gọi là 96 loại ngoại đạo, đó đều là tôn giáo. Trong đó có một số tôn giáo trì “Nguru giới” (Giới con trâu). Trì Nguru giới là gì? Là học theo con trâu. Trâu ăn cỏ, họ cũng ăn cỏ; trâu cày ruộng cho người, họ cũng đi cày ruộng giúp người. Tại sao họ phải học theo con trâu? Những người này đều là người có tu hành, đều có tu Định, xác thực là có công phu Định. Trong định, họ nhìn thấy con trâu sau khi chết được sanh lên trời, còn con người sau khi chết lại堕 vào ba đường ác. Họ vừa nghĩ, trâu mà có thể sanh thiên, điều này rất đáng để họ ngưỡng mộ, đáng để noi theo; họ cũng muốn sanh thiên, thế là họ bèn học làm trâu.

Bạn nói với họ rằng: “Trâu không phải do như vậy mà được sanh thiên đâu”, họ sẽ không tin, bởi họ đã tận mắt nhìn thấy trong định. Cho nên cái thành kiến này rất sâu, loại này gọi là Giới thủ kiến, họ đã sai rồi. Thực tế trâu có thể sanh thiên là do thiện căn đời trước của nó đã chín muồi, chứ không phải do đời này. Trong đời này, làm thân trâu có thể nói là chịu quả báo mà không tạo nghiệp. Tánh tình của trâu rất ôn thuận, lại chỉ ăn cỏ, nó cũng không ăn thịt, thay con người cày ruộng chịu khổ nhọc, đó là nó đang tiêu nghiệp chướng chứ không hề tạo nghiệp. Có thể sanh thiên là do thiện nhân đời trước, đời trước chắc chắn đã tu Thập thiện nghiệp đạo, sau khi tuổi thọ đời này hết, thiện nghiệp trong đời quá khứ hiện tiền nên mới được sanh thiên như vậy, tuyệt đối

không phải do ăn cỏ, cày ruộng mà được sanh thiên, không có cái lý này. Đây là đưa ra một ví dụ, họ đã nhìn sai cái “Nhân”, cái đó không phải là nhân mà cứ cho là nhân. Trong pháp thế gian, những chuyện tương tự như thế này rất nhiều, chúng ta phải quan sát tỉ mỉ từng cái một, phải biện biệt cho rõ.

Thứ tư là “Kiến thủ kiến”: Chữ “Kiến” này là cái thấy trong kiến giải, đây là nói trên phương diện “Quả”. Trong kinh Phật cũng có ví dụ, tỉ như chuyện sanh thiên, có rất nhiều người cho rằng sanh lên trời là rốt ráo rồi, là được trường sanh (vĩnh sanh), kiến giải này là sai lầm. Phước báo của người trời quả thực lớn hơn nhân gian chúng ta rất nhiều, tuổi thọ cũng dài. Ví dụ như trời Đao Lợi (Trayastrimsa), người Ấn Độ thời xưa cúng tế trời, đa phần đều là cúng tế Thiên chủ Đao Lợi. Người Trung Quốc cũng không ngoại lệ, người Trung Quốc cũng tế trời, chúng ta gọi là Ngọc Hoàng Đại Đế. Ngọc Hoàng Đại Đế chính là Thiên chủ Đao Lợi, tầng trời thứ hai ở Dục giới, cũng chưa phải rất cao.

Phật nói với chúng ta, tuổi thọ của người trời Đao Lợi là một ngàn (1.000) tuổi, một trăm năm ở nhân gian chúng ta là một ngày ở trời Đao Lợi. Người trời Đao Lợi nhìn xuống nhân gian chúng ta, thấy con người sống thật đáng thương, tuổi thọ chỉ có một ngày [của họ], một trăm tuổi mới bằng một ngày, nếu nói năm mươi tuổi mà chết thì đó mới là nửa ngày. Cho nên, bạn nói xem con người có gì đáng để kiêu ngạo? Người trời nhìn thấy thật quá đáng thương, thời gian thực sự là quá ngắn. Người trời Đao Lợi, một ngày là một trăm năm nhân gian chúng ta, một năm cũng tính là 365 ngày, tuổi thọ của họ là một ngàn tuổi. Đương nhiên chúng ta tính ra thì đó là con số thiên văn, tuổi thọ thật sự rất dài.

Kỳ thực tuổi thọ của Ngài cũng chưa phải là rất dài. Trời có 28 tầng, đây mới là tầng thứ hai, bên trên còn có 26 tầng nữa, càng lên cao thì tuổi thọ càng dài. Ví dụ như Bồ Tát Di Lặc mà mọi người đều quen thuộc. Di Lặc hiện nay là Bồ Tát, hiện tại chưa thành Phật, tương lai Ngài sẽ đến thế gian này của chúng ta để thị hiện thành Phật, giống như Đức Thích Ca Mâu Ni Phật vậy, thị hiện “Bát tướng thành đạo” để thành Phật. Khi nào Ngài đến? Hiện nay Ngài đang ở trời Đâu Suất (Tusita). Khi tuổi thọ ở trời Đâu Suất hết, Ngài sẽ hạ sanh. Trời Đâu Suất ở phía trên, Ngài hạ sanh, tức là xuống nhân gian chúng ta.

Tuổi thọ ở trời Đâu Suất là bốn ngàn (4.000) tuổi, sự tăng trưởng này là theo cấp số nhân (bội bội tăng trưởng). Tuổi thọ trời Đao Lợi là 1.000 tuổi. Bên trên trời Đao Lợi là trời Dạ Ma, tuổi thọ trời Dạ Ma là 2.000 tuổi, gấp đôi trời

Đao Lợi. Lên trên nữa là trời Đâu Suất, trời Đâu Suất lại gấp đôi trời Dạ Ma, là 4.000 tuổi. Sự chênh lệch thời gian (múi giờ) cũng không giống nhau. Chúng ta hiện nay nói là chênh lệch múi giờ, nhưng ở đó chênh lệch cũng khác. Bốn trăm (400) năm nhân gian chúng ta mới bằng một ngày ở trời Đâu Suất. Ở chỗ Bồ Tát Di Lặc, một ngày bằng 400 năm nhân gian chúng ta. Con người cho dù sống được 100 tuổi, giả sử trời Đâu Suất cũng tính một ngày là 24 giờ, thì 100 tuổi thọ mạng ở đây đối với Ngài chỉ như 6 tiếng đồng hồ, 50 tuổi thì 3 tiếng đồng hồ là hết một đời. Những điều này nói với mọi người đều là chân tướng sự thật.

Trời Đâu Suất một ngày là 400 năm nhân gian, một năm cũng tính là 365 ngày, thọ mạng 4.000 tuổi. Vậy Ngài phải đến khi nào mới xuống thế gian chúng ta thành Phật? Trong kinh *Di Lặc Hạ Sanh* có nói, là năm mươi sáu ức bảy ngàn vạn năm, con số này chính là được tính ra như vậy. Bồ Tát từ trời Đâu Suất giáng xuống thế gian này thành Phật, là vị Phật thứ năm trong Hiền Kiếp ở thế giới Ta Bà của chúng ta. Thích Ca Mâu Ni Phật là vị Phật thứ tư, điều này cần phải biết.

Hiện nay có rất nhiều người nói rằng, Phật Thích Ca đã thoái vị, Phật Di Lặc đang nắm giữ “Thiên bàn” (bàn cờ trời/cai quản trời), cách nói này các vị có thể tin được sao? Không có căn cứ! Chúng ta nói gì cũng phải lấy kinh điển của Phật làm căn cứ, trong kinh điển Phật không hề nói như vậy, không có cách nói này! Nói một cách thực tế, lấy con mắt của người trời Đao Lợi mà nhìn, Phật Thích Ca diệt độ ở thế gian chúng ta tính đến nay thời gian chưa bao lâu. Tính theo trời Đao Lợi, chỗ Ngọc Hoàng Đại Đế, một ngày của họ bằng 100 năm nhân gian. Phật Thích Ca Mâu Ni diệt độ, theo cách tính của người phương Tây là 2.500 năm, thì ở trời Đao Lợi mới có 25 ngày thôi. Đâu có chuyện nhanh như vậy mà Bồ Tát Di Lặc đã xuống rồi? Không có chuyện đó, nói như vậy là không thông. Cần phải hiểu rõ lý lẽ, thì sẽ không bị những lời nói của người khác làm dao động. Những gì nói trong kinh điển đều là chân thật.

Đây thuộc về kiến giải sai lầm, gọi là **Kiến thủ kiến**. Không phải quả mà cho là quả (Phi quả kế quả), không phải kết quả chân thật mà coi là kết quả, đây là sai lầm. Chân chánh bất sanh bất diệt, chân chánh vĩnh sanh (sống mãi), chỉ có ở trong Phật pháp. Trong Phật pháp gọi là Bồ Đề Niết Bàn, đó mới là quả báo chân thật, cái đó thì không sai.

Sau cùng là “Tà kiến”: Tà tri tà kiến; ngoại trừ bốn loại kể trên ra, tất cả những kiến giải sai lầm khác đều bao gồm trong loại này.

Tám mươi tám sử (88 sử) có thể chia làm năm loại lớn này. Bạc Sơ quả đã đoạn tận hoàn toàn năm loại lớn này rồi, nói cách khác, vị ấy có Chánh Tri kiến (Chánh tri chánh kiến).